

UBND TỈNH TÂY NINH
BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tây Ninh, ngày 18 tháng 01 năm 2021

GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

SỐ: 21001 /GPXD
(Sử dụng cấp cho dự án)

1. Cấp cho: Công ty CP Đầu tư Sài Gòn VRG.

Địa chỉ: Đường D4, Khu công nghiệp Đông Nam, xã Hòa Phú, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Được phép xây dựng các công trình thuộc dự án: Nhà xưởng tiêu chuẩn cho thuê lô 36-23-b, 36-24.

- Tổng số công trình: 04 công trình (Chi tiết từng công trình theo danh mục đính kèm).
- Theo thiết kế do Công ty CP Tư vấn Thiết kế Xây dựng Chân Phương lập tháng 12/2020.

- Gồm các nội dung sau:

- + Diện tích xây dựng (chiếm đất): 3.678,15 m²
- + Diện tích xây dựng tầng 1 (tầng trệt): 3.601,35 m²
- + Tổng diện tích sàn: 3.601,35 m²
- + Chiều cao công trình: Max = 12,8 m, Số tầng: Max = 01 tầng.
- + Trên lô đất: Lô 36-23-b, 36-24, Diện tích: 6.600 m²
- + Loại công trình: Công nghiệp, Cấp công trình: Cấp III.
- + Cốt nền xây dựng công trình: Theo bản vẽ thiết kế.
- + Mật độ xây dựng: Theo bản vẽ thiết kế; Hệ số sử dụng đất: Theo bản vẽ thiết kế.
- + Chỉ giới đường đỏ: Theo hồ sơ Quy hoạch; Chỉ giới xây dựng: Theo hồ sơ Quy hoạch.
- + Màu sắc công trình: Theo hồ sơ thiết kế.

- Các nội dung khác: Văn bản số: 27/BQLKKT-QHXD ngày 07/01/2021 về việc Thông báo kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công công trình Nhà xưởng tiêu chuẩn cho thuê lô 36-23-b, 36-24.

- Vị trí xây dựng: Lô 36-23-b, 36-24, KCN Phước Đông, đường số D14A, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

3. Giấy tờ về quyền sử dụng: Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số: BA 021833 ngày 12/07/2012 do UBND tỉnh Tây Ninh cấp cho Công ty CP Đầu tư Sài Gòn VRG.

4. Ghi nhận các công trình đã khởi công:

Công trình: .../.../...

5. Giấy phép có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp; quá thời hạn trên thì phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng.

Nơi nhận:

- Chủ đầu tư;
- Lưu : VP, QHXD.

KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN



Phạm Văn Sơn

Chủ đầu tư phải thực hiện các nội dung sau đây:

1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liền kề.
2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.
3. Phải thông báo bằng văn bản về ngày khởi công cho cơ quan cấp phép xây dựng trước khi khởi công xây dựng công trình.
4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu theo quy định của pháp luật và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.
5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi một trong các nội dung quy định tại Khoản 1 Điều 98 Luật Xây dựng năm 2014 thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép.

ĐIỀU CHỈNH/GIA HẠN GIẤY PHÉP

1. Nội dung điều chỉnh/gia hạn:

2. Thời gian có hiệu lực của Giấy phép:

Tây Ninh, ngày tháng năm

**KT TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH

(Kèm theo giấy phép số: 21.001 /GPXD ngày 18 tháng 01 năm 2021)

Dự án: Nhà xưởng tiêu chuẩn cho thuê lô 36-23-b, 36-24.

Công trình: Nhà xưởng và các hạng mục phụ trợ.

Chủ đầu tư: Công ty CP Đầu tư Sài Gòn VRG.

1./ Nhà xưởng – văn phòng:

. Diện tích xây dựng chiếm đất: $(50m \times 58m) + (3m \times 25,4m) + (8m \times 41m) + (0,65m \times 12m) = 3.312 m^2$.

. Diện tích xây dựng tầng 1 (tầng trệt): $(50m \times 58m) + (3m \times 25,4m) + (8m \times 41m) + (0,65m \times 12m) = 3.312 m^2$.

. Tổng diện tích sàn: $(50m \times 58m) + (3m \times 25,4m) + (8m \times 41m) + (0,65m \times 12m) = 3.312 m^2$.

. Chiều cao công trình: 12,8m so với cos 0,00 công trình; số tầng: 01 tầng.

. Vị trí công trình: Nằm ở vị trí số 1, 2 trên bản vẽ mặt bằng định vị tổng thể.

2./ Nhà bảo vệ:

. Diện tích xây dựng chiếm đất: $(2,5m \times 3m) = 7,5m^2$.

. Diện tích xây dựng tầng 1 (tầng trệt): $(2,5m \times 3m) = 7,5m^2$.

. Tổng diện tích sàn: $(2,5m \times 3m) = 7,5m^2$.

. Chiều cao công trình: 3,3m so với cos 0,00 công trình; số tầng: 01 tầng.

. Vị trí công trình: Nằm ở vị trí số 3 trên bản vẽ mặt bằng định vị tổng thể.

3./ Nhà xe 02 bánh – nhà bơm – bể nước ngầm:

. Diện tích xây dựng chiếm đất: $(52m \times 6,4m) = 332,8m^2$

. Diện tích xây dựng tầng 1 (tầng trệt): $(29,8m \times 6,4m) + (10,2m \times 6,4m) = 256m^2$

. Tổng diện tích sàn: $(29,8m \times 6,4m) + (10,2m \times 6,4m) = 256m^2$

. Chiều cao công trình: 3,8m so với cos 0,00 công trình; số tầng: 01 tầng.

. Vị trí công trình: Nằm ở vị trí số 4, 5 trên bản vẽ mặt bằng định vị tổng thể.

4./ Phòng kỹ thuật điện:

. Diện tích xây dựng chiếm đất: $(4,7m \times 5,5m) = 25,85 m^2$

. Diện tích xây dựng tầng 1 (tầng trệt): $(4,7m \times 5,5m) = 25,85 m^2$

. Tổng diện tích sàn: $(4,7m \times 5,5m) = 25,85 m^2$

. Chiều cao công trình: 3,2m so với cos 0,00 công trình; số tầng: 01 tầng.

. Vị trí công trình: Nằm ở vị trí số 6 trên bản vẽ mặt bằng định vị tổng thể.

